TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/DS-ST
Ngày: 11-8-2023
" Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Mai Văn Khánh.

***Hội thẩm nhân dân*:**

- Ông Trần Thanh Hoàng.

- Ông Nguyễn Lâm Tới.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Châu Kim Sol – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Chi.

Ngày 11/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 110/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản "* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 61/2023/QĐST-DS ngày 17/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trường N, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khóm B, phường K, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Có bà Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp H, xã U, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, đại diện ủy quyền theo giấy ủy quyền ngày 12/8/2022.

Bị đơn: Ông Lương Văn Tr, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ 01, khóm K, phường L, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

(Ông N, có đơn xin vắng mặt, bà Thi, ông Tr vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 6 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Trường N trình bày:

Ông là nhà phân phối đăng ký bản hiệu kinh doanh là Trường N chuyên phân phối hàng hóa là thức ăn cho gia cầm, nguồn hàng ông nhập từ Công ty TNHH CT Vina Agri, ông Lương Văn Tr là khách hàng, từ khoảng đầu năm 2020 do ông Tr có lò ấp vịt con và có chăn nuôi vịt thả đồng.

Ngày 22/3/2021 giữa ông và ông Lương Văn Tr chốt sổ xác nhận nợ ông Tr còn nợ ông số tiền chưa thanh toán là 214.915.000 *(Hai trăm mười bốn triệu chín trăm mười lăm nghìn)* đồng. Từ ngày xác nhận nợ, ông Tr không mua hàng của ông nữa và đồng thời không thực hiện nghĩa vụ trả tiền, ông nhiều lần đến nhà gặp trực tiếp ông Tr yêu cầu trả số tiền trên Nng ông Tr hứa trả, Nng không thực hiện.

Nay ông yêu cầu Tòa án buộc ông Lương Văn Tr trả số tiền nợ gốc là 214.915.000 *(Hai trăm mười bốn triệu chín trăm mười lăm nghìn)* đồng; đồng thời tín lãi theo quy định pháp luật từ ngày 22/3/2021 cho đến khi vụ án đưa ra xét xử.

Ông Lương Văn Tr đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án Nng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án triệu tập ông Lương Văn Tr đến tham dự phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai Nng ông Lương Văn Tr vắng mặt không lý do.

Tại phiên Toà Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật, quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng.

- *Thẩm phán:* Được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, tổ chức hòa giải, thu thập chứng cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- *Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa*: Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa sơ thẩm đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử; thư ký ghi biên bản phiên tòa đúng chức năng nhiệm vụ.

- *Người tham gia tố tụng*: Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chấp hành chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Lương Văn Tr trả số tiền 214.915.000 đồng cho nguyên đơn là ông Nguyễn Trường N.

+ Về lãi suất tính theo quy định lãi chậm trả là 10%/năm, thời gian tính lãi kể từ ngày 01/8/2021 đến ngày xét xử *(ngày 11/8/2023).*

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Trường N khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản với ông Lương Văn Tr; bị đơn ông Tr cư trú khóm 1, phường Chi Lăng, thị xã Tịnh Biên, An Giang. Căn cứ vào các Điều 26, 35, và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Toà án nhân dân thị xã Tịnh Biên thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Ông Nguyễn Trường N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Toà án tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên Tòa lần thứ nhất và giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho ông Lương Văn Tr. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Lương Văn Tr vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ pháp luật:

Tranh chấp giữa nguyên đơn ông Nguyễn Trường N và ông Lương Văn Tr là tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản theo điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Trường N yêu cầu ông Lương Văn Tr có trách nhiệm liên đới trả số tiền là 214.915.000 *(Hai trăm mười bốn triệu chín trăm mươi lăm nghìn)* đồng và yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật từ ngày 22/3/2021 đến ngày xét xử. Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chứng cứ mà ông Nguyễn Trường N cung cấp kèm theo đơn khởi kiện là biên bản xác nhận công nợ nội dung là ông Lương Văn Tr thừa nhận còn nợ ông Nguyễn Trường N số tiền là 214.915.000 *(Hai trăm mười bốn triệu chín trăm mười lăm nghìn)* đồng, đồng thời có kế hoạch trả nợ là tháng 7/2021 ông Tr sẽ trả cho ông N số tiền 50.000.000 *(năm mươi triệu)* đồng, được ông N đồng ý, tuy

nhiên ông Tr không thực hiện đúng N kế hoạch trả nợ, do đó ông Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được tính xác định từ ngày 01/8/2023.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lương Văn Tr; Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án Nng ông Tr vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án triệu tập ông Tr đến tham dự phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai Nng ông Tr vắng mặt không lý do.

Việc Ông Lương Văn Tr vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ, chứng minh nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Tòa án chỉ căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong vụ án để giải quyết.

N vậy có đủ cơ sở xác định ông Lương Văn Tr có mua thức ăn cho gia cầm từ ông Nguyễn Trường N còn nợ số tiền 214.915.000 *(Hai trăm mười bốn triệu chín trăm mười lăm nghìn)* đồng, đến nay vẫn chưa trả là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ. Do đó ông N khởi kiện yêu cầu ông Tr trả số tiền 214.915.000 *(Hai trăm mười bốn triệu chín trăm mười lăm nghìn)* đồng và yêu cầu tính lãi chậm trả là có căn cứ theo quy định tại Điều 357 và Điều khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Về lãi suất: Thời gian tính từ ngày 01/8/2021 đến ngày 11/8/2023 (*ngày xét xử sơ thẩm)* là 02 năm 10 ngày được tính N sau:

Số tiền lãi 02 năm 214.915.000 đồng x 10%/năm x 2 năm = 42.983.000 đồng.

Số tiền lãi 10 ngày 214.915.000 đồng x 10%/năm : 12 tháng/năm : 30 ngày/tháng x 10 ngày = 596.986 đồng.

Tổng số tiền lãi 42.983.000 + 596.986 = 43.579.986 *(bốn mươi ba triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn chín trăm tám mươi sáu)* đồng.

N vậy tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là: 214.915.000 + 43.579.986 = **258.494.986** *(hai trăm năm mươi tám triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn chín trăm tám mươi sáu)* đồng.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Trường N khởi kiện và được Tòa án chấp nhận yêu cầu, nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lương Văn Tr vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ, nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 280, 357, 430, 440 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các Điều 26, 35, 39, 144, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Trường N.

Buộc ông Lương Văn Tr có trách nhiệm trả số tiền 258.494.986 *(hai trăm năm mươi tám triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn chín trăm tám mươi sáu)* đồng

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Lương Văn Tr chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 12.924.000 *(mười hai triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn)* đồng.

Ông Nguyễn Trường N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền: 5.350.000 *(Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn)* đồng, theo biên lai thu tiền số: 0007807 ngày 12/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh An Giang;
- VKS.ND thị xã Tịnh Biên;
- THA.DS thị xã Tịnh Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Khánh